



## 10. Quá trình đào tạo:

<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Tên luận án tốt nghiệp</i>
Đại học	1992-1995	Đại học Tổng Hợp-TP.HCM	Địa Lý	Qui hoạch không gian lãnh thổ du lịch thành phố Vũng Tàu
Thạc sỹ	1999-2002	Trường Đại học KHXXN & NV-TP.HCM	Quản lý và tái tạo tài nguyên môi trường	Ứng dụng GIS và Viễn Thám đánh giá biến động sử dụng đất tỉnh Tiền Giang giai đoạn 1990-2000
Tiến sỹ Khoa học	2009-2014	Trường Đại Học Khoa Học Công Nghệ BTU Cottbus – Brandenburge - Germany	Qui hoạch và quản lý tài nguyên môi trường	Đo lường hình thái đô thị cho sự thích ứng biến đổi khí hậu tại TP. Hồ Chí Minh

## 11. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

### 11.1 Lĩnh vực chuyên môn:

- **Lĩnh vực:** Môi trường - Đô thị và biến đổi khí hậu
- **Chuyên ngành:** qui hoạch và quản lý tài nguyên môi trường
- **Chuyên môn:** Ứng dụng viễn thám và GIS

### 11.2 Hướng nghiên cứu:

1. Ứng dụng Viễn thám và GIS trong nghiên cứu tài nguyên môi trường và phát triển đô thị
2. Biến đổi khí hậu tác động đến sự phát triển đô thị và môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội

## II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

### 1. Đề tài/dự án

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số &amp; cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
1	Phát triển nông nghiệp và nông thôn trong chiến lược công nghiệp hoá–hiện đại hoá huyện Bình Chánh và huyện Hóc Môn Tp. HCM	Cấp bộ, ĐHQG-TPHCM	1998-1999	Tham gia	Năm 2000	tốt
2	Điều tra đánh giá diễn biến tự nhiên- kinh tế- xã hội vùng Đồng Tháp Mười sau 10 năm khai thác (1985-1995)”.	Cấp nhà nước, Trung tâm KHTN & CNQG	1995-1998	Tham gia	Năm 1999	Xuất sắc
3	Điều tra đánh giá diễn biến sản xuất nông nghiệp-tài nguyên-môi trường sau 10 năm khai thác	Cấp nhà nước, Trung tâm KHTN & CNQG	1997-1999	Tham gia	Năm 2000	tốt

	(1987-1997) để định hướng phát triển hiệu quả và bền vững kinh tế xã hội vùng Tứ Giác Long Xuyên					
4	Sử dụng ảnh vệ tinh đa thời gian giải đoán hiện trạng và biến động sử dụng đất nông nghiệp tỉnh Tiền Giang 1990-1999	Cấp tỉnh- Sở KHĐT Tỉnh Tiền Giang	1999-2000	Tham gia	Năm 2001	tốt
5	Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ công tác điều chỉnh quy hoạch bố trí lại sản xuất huyện Cái Nước – tỉnh Cà Mau	Cấp Tỉnh. Sở TNMT Tỉnh Cà Mau	2000-2001	Tham gia	Năm 2001	tốt
6	Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ công tác điều chỉnh quy hoạch bố trí lại sản xuất huyện Đầm Dơi – tỉnh Cà Mau	Cấp Tỉnh. Sở TNMT Tỉnh Cà Mau	2000-2001	Tham gia	Năm 2001	tốt
7	Sử dụng phối hợp các tư liệu viễn thám Radar và GIS để đánh giá vai trò của điều kiện tự nhiên trong phân bố lúa vùng ĐBSCL	Cấp nhà nước, Trung tâm KHTN & CNQG	2000-2002	Tham gia	Năm 2002	tốt
8	Sử dụng công nghệ GIS trong quản lý và trợ giúp quyết định sử dụng nước của Hồ Đá Bạc, Huyện Tuy Phong tỉnh Bình Thuận	Cấp Tỉnh. Sở KHCNMT Tỉnh Bình Thuận	2003-2004	Tham gia	Năm 2004	tốt
9	Nghiên cứu quản lý chất thải rắn tỉnh Bạc Liêu	cấp Tỉnh, Sở KHCNMT tỉnh Bạc Liêu	2005-2006	Tham gia	Năm 2006	khá
10	Xây dựng chiến lược môi trường Tỉnh Tây Ninh 2003-1010	cấp Tỉnh, Sở KHCNMT tỉnh Tây Ninh	2003-2005	Tham gia	Năm 2005	khá
11	Ứng dụng kỹ thuật viễn thám thành lập bản đồ hiện trạng nuôi trồng thủy sản ba tỉnh Sóc Trăng- Bạc Liêu-Kiên Giang năm 2003	Cấp Bộ, Viện Nghiên Cứu Nuôi Trồng Thủy sản II	2003-2004	Tham gia	Năm 2004	khá
12	Điều tra đánh giá các yếu tố tự nhiên, đặc điểm môi trường theo các vùng sinh thái mặn, lợ, ngọt các tỉnh Long An, Tiền Giang, Bến Tre & Trà Vinh có mối quan hệ mật thiết với nghề nuôi trồng thủy sản	Cấp Bộ, Bộ Thủy sản Viện Nghiên Cứu Nuôi Trồng Thủy sản II	Năm 2005	Tham gia	Năm 2006	khá

13	Đánh giá quan hệ Hiện Trạng và phân vùng sinh thái nuôi trồng thủy sản các tỉnh ven biển ĐBSCL	Cấp Bộ, Bộ Thủy sản-Viện Nghiên Cứu Nuôi Trồng Thủy sản II	2005-2006	Tham gia	Năm 2006	khá
14	Nhận thức vệ sinh môi trường của người dân khu vực ĐBSCL	Cấp ĐHQG-TPHCM	2007-2008	Tham gia	Năm 2009	khá
15	Nghiên cứu các giải pháp đẩy nhanh phát triển kinh tế – xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở vùng kinh tế trọng điểm phía namVN, từ năm 2001 – 2010	cấp Bộ, ĐHKHXH&NV, ĐHQG-TPHCM	2005-2006	Tham gia	Năm 2007	khá
16	Ứng dụng GIS trong việc quản lý nông nghiệp huyện Hóc Môn TPHCM	cấp trường, ĐHKHXH&NV, ĐHQG-TPHCM	2004-2005	Chủ trì	Năm 2006	tốt
17	Nghiên cứu, đánh giá đa dạng sinh học và nguồn lợi sinh vật ở vùng cửa sông ven biển tỉnh Bến Tre, xây dựng các giải pháp quản lý, sử dụng hợp lý	Cấp tỉnh, TT Sinh Thái TNMT- Ceer	2007-2008	Tham gia	Năm 2008	khá
18	Khảo sát đánh giá sơ bộ hiện trạng đa dạng sinh học phục vụ phát triển trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, du lịch sinh thái và bảo tồn tài nguyên sinh vật tỉnh Trà Vinh	Cấp tỉnh, TT Sinh Thái TNMT- Ceer	2006-2007	Tham gia	Năm 2008	khá
19	Đánh giá hình thái đô thị TPHCM bằng kỹ thuật viễn thám và GIS	Cấp ĐHQG-TPHCM	2008-2009	Chủ trì	Năm 2009	tốt

## 2. Hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Ứng dụng GIS Xây dựng bản đồ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ	2004	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
2	Huyền Văn Vũ	Ứng dụng GIS đánh giá lan truyền ô nhiễm không khí quận Tân Bình TPHCM	2004	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
3	Đặng Thị Ngọc An	Đánh giá mối quan hệ giữa hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp và hệ thống kênh Đông Huyện Củ Chi TPHCM bằng kỹ thuật GIS &	2005	Đại học	ĐHKHXH&NV-TPHCM

		RS			
4	Đào thị Minh Tuyên	Ứng dụng GIS xây dựng csdl quản lý môi trường khu công nghiệp ven sông thị vải tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu	2007	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
5	Phan Lê Đình Viêm	Ứng dụng GIS đánh giá ảnh hưởng của các hoạt động du lịch đến môi trường ven biển tỉnh Bình Thuận	2007	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
6	Nguyễn Đăng Minh Tuyên	Ứng dụng GIS qui hoạch du lịch sinh thái tỉnh Bình Thuận	2007	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
7	Trần Nhật Vy	Ứng dụng GIS và RS thành lập bản đồ sinh thái đất tỉnh Bạc Liêu	2007	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
8	Mai Thị Thanh Tuyên	Ứng dụng kỹ thuật RS đánh giá ô nhiễm sông Thị Vải do hoạt động hang hải và công nghiệp	2007	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
9	Nguyễn Chí Hiếu Thanh Kim	Ứng dụng GIS xây dựng bản đồ ô nhiễm vùng sinh thái nông nghiệp huyện Ba Tri tỉnh Bến Tre	2006	Đại học	108 MT-ĐHKTCN
10	Lê Thị Gấm	Ứng dụng RS &GIS thành lập bản đồ HT và đánh giá các yếu tố ô nhiễm ảnh hưởng đến môi trường vùng nuôi trồng thủy sản Tỉnh Trà Vinh	2004	Đại học	ĐHKHXH&NV-TPHCM
11	Trần Thị Thanh Liêm	Đánh giá hiện trạng ngập úng tác động đến môi trường sống dân cư quận Bình Thạnh bằng kỹ thuật GIS và Viễn Thám	2009	Đại học	ĐHKHXH&NV-TPHCM
12	Tăng Thị Diễm My	Ứng dụng GIS và viễn thám đánh giá sự phân bố của các mảng cây xanh ảnh hưởng đến nhiệt độ môi trường tại các quận nội thành của thành phố Hồ Chí Minh.	2009	Đại học	ĐH Quốc tế Hồng Bàng
13	Huỳnh Văn Chính	Ứng dụng gis trong việc phát triển không gian du lịch tại TP Vũng Tàu	08/2016	Thạc sĩ	ĐHKHXH&NV-TPHCM

- Đang hướng dẫn 3 học viên cao học

### III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

#### 1. Sách

##### 1.1 Sách xuất bản Quốc tế

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
1	Bài viết: Understanding Ho Chi	ISBN 978-3-	Springer	2016	đồng tác giả	

Minh City's Urban Structures for Urban Land-Use Monitoring and Risk-Adapted Land-Use Planning trong sách "Sustainable Ho Chi MinhCity: Climate Policies for Emerging Mega Cities"	319-04614-3 DOI 10.1007/978-3-319-04615-0				
---	---	--	--	--	--

### 1.2. Sách xuất bản trong nước

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
1	Bài giảng điện tử: Viễn Thám cơ bản			2007	Tác giả	

## 2. Các bài báo

### 2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)	Điểm IF
1	Nigel K. Downes, Harry Storch, Hoa Thanh Le (2013). Understanding the settlement patterns of Ho Chi Minh City as a key for adaptation to climate change. Global Demographic and Climate Challenges in the City. An interdisciplinary assessment of impacts, needs and strategies (2013), Aachen. Volume: 50, Publisher: Geographisches Institut der RWTH Aachen im Selbstverlag, Pages: 45-68.	Megacity Project (Germany)	ISSN: 0587-4068	

### 2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Ghi chú
1	Lê Thanh Hòa và nnk. "Nông nghiệp và nông thôn huyện Củ Chi trong tiến trình công nghiệp hoá hiện đại hoá", tập san Khoa Học Xã Hội Và Nhân Văn, số 7/1998.			

### 2.3. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Lê Thanh Hòa và nnk. Investigation of heavy metals accumulation on soil and cabbage grown on soil treated with sediment. A case study of Nhieu Loc canal in HCMC, Vietnam. International conference on			

	management of the land and water resources, Hanoi 10/2001			
2	Le Thanh Hoa & nnk. Rice mapping by SAR in service of land resources exploitation in Mekong delta. Greater Mekong Subregion academic and research network and Asean foundation (Japan-asean solidarity fund), 26-28 february 2003 AIT. ThaiLan			
3	Lê Thanh Hoa. Monitoring of agricultural land use change by using RS & GIS techniques of Tieng Giang province in Mekong Delta. International conference on GeoInformatics for spatial – Infrastructure development in Earth and allied sciences, GIS-IDEAS 2008, VietNam	Sách	ISBN 978-604-73-1490-8	
4	Lê Thanh Hoa. Flooding impact analysis based on urban structure type approach for HCMC, The DAAD's Young Researchers' Symposium on Future Megacities 9-10.10.2010 in Essen, Germany.	Sách Dự án hợp tác Đức-Việtnam Megacity Project (Germany)		
5	Lê Thanh Hoa et al. The Urban Risk Dilemma: Urbanisation, Modernisation and Disaster Risks in Ho Chi Minh City. Proceedings REAL CORP 2012 Tagungsband. 14-16 May 2012, Schwechat. <a href="http://www.corp.at">http://www.corp.at</a>	(CD-ROM) Megacity Project (Germany)	ISBN: 978-3-9503110-3-7	
6	Nguyễn Thị Phương Châu & Lê Thanh Hoà. Measuring the housing loss and analyzing the flooding impacts in HCMC, Vietnam. GIT4NDM: Reduce exposure to reduce risk, 4 <sup>th</sup> International Conference on Geo-Information technology for natural disaster management. 7-8 November 2012, Colombo, Sri Lanka.	sách	ISBN: 978-616-90698-2-9	
5	Lê Thanh Hoa và nnk. Urban morphology analysis for the trends of urban function in HCMC. International Conference on Geo-Information Spatial-Infrastructure development in earth and allied sciences. 16-20 October 2012, HCMC, Vietnam	sách	ISBN 978-604-73-1490-8	
6	Le Thanh Hoa & Nguyen Thi Phuong Chau. Urban morphology approach for urban residential density analysis in HCMC, VietNam. The 5 <sup>th</sup> International Academic Consortium for Sustainable Cities Symposium Theme: “Opportunities and challenges for urban sustainable development”. 10-2014, USSH-HCMC, Vietnam	Sách	ISBN: 978-604-73-3272-4	

#### 2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Lê Thanh Hòa và nnk. Sử dụng tư liệu viễn thám radar trong theo dõi diện phân bố lúa ở ĐBSCL. Hội thảo khoa học: Công tác nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực			

	các khoa học trái đất các tỉnh phía Nam, định hướng nhân lực phục vụ cho các mục tiêu phát triển bền vững. ĐHBK-ĐHQG-TPHCM, TPHCM, 23-24/12/2002			
2	Lê Thanh Hòa. Kỹ thuật viễn thám và GIS nghiên cứu tác động của lũ ở khu vực ĐBSCL, Hội thảo khoa học công nghệ GIT 2007, TPHCM, 12/2007			
3	Lê Thanh Hòa, Nguyễn Thị Phương Châu. Sự lan tỏa của các loại hình nhà ở trong quá trình đô thị hóa ở Tp.HCM. Hội thảo “20 năm Đô thị hóa Nam Bộ - Lý luận và Thực tiễn”. 25/11/2015. Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương		ISBN: 978-604-73-2954-0	
4	Nguyễn Thị Phương Châu, Lê Thanh Hòa. Quản lý tốt hơn hoạt động nông nghiệp hướng tới bảo tồn sinh thái rừng ngập mặn Cà Mau. Hội thảo Quản lý Tổng hợp đới bờ vùng Nam Bộ trước sự biến đổi khí hậu. 12/2015		ISBN: 978-604-73-3785-9	
5	Lê Thanh Hòa, Nguyễn Thị Phương Châu. Tiêu chí đánh giá bền vững dựa trên chiến lược quản lý tổng hợp đới bờ vùng Nam Bộ. Hội thảo Quản lý Tổng hợp đới bờ vùng Nam Bộ trước sự biến đổi khí hậu. 12/2015		ISBN: 978-604-73-3785-9	

#### IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

##### 1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
1				

##### 2. Bằng phát minh, sáng chế (patent)

<i>TT</i>	<i>Tên bằng</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
1						

##### 3. Bằng giải pháp hữu ích

<i>TT</i>	<i>Tên giải pháp</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
1						

##### 4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hoá kết quả nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên công nghệ/ giải pháp hữu ích đã chuyển giao</i>	<i>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</i>	<i>Năm chuyển giao</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1				

#### V. THÔNG TIN KHÁC

##### 1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>
1	2003-2004	Sử dụng tư liệu ảnh Aster nghiên cứu cháy rừng khu bảo tồn U Minh Thượng, ERSDAC (Nhật), Khoa Địa Lý, VTGEO	Cộng tác viên
2	2001-2002	Sử dụng tư liệu ảnh SAR nghiên cứu sự phát triển cây lúa khu vực Tiền Giang, RSI Canada, VTGEO	Cộng tác viên
3	2006-2009	Cân bằng tăng trưởng và tái phát triển đô thị tại TPHCM, các chính sách nhà ở bền vững cho các siêu đô thị tương lai. ĐHCN Cottbus-CHLB Đức và ĐHKHXH & NV TPHCM	Cộng tác viên
4	2009-2013	Thích ứng của biến đổi khí hậu đối với các thành phố lớn - Trường hợp TP.HCM. Đại học công nghệ Cottbus-CHLB Đức	Nghiên cứu

**2. Tham gia các Hiệp hội Khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN**

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/ Tạp chí/ Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>
	2003-đến nay	Hội Địa Lý- Địa Chất TpHCM	Hội viên

**3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu theo lời mời**

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu</i>	<i>Nội dung tham gia</i>
1	1999- 2009	ĐHKTCN-TPHCM	Giảng dạy
2	2007-2009	ĐH Quốc tế Hồng Bàng	Giảng dạy
3	2004-2007	Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II	Nghiên cứu
4	2000-2008	Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường VN: TTSTTNMT CEER	Nghiên cứu

Ngày 06 tháng 08 năm 2016

**Người khai**

(Họ tên và chữ ký)

*Lê Thanh Hoà*